

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG PHÚ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HS-ST.

Ngày: 04 – 01 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Kim Phước.

2. Ông Bùi Hồng Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thị Lệ Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Hà Quang Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2017/HSST, ngày 31 tháng 10 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2017/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lâm Thị H; tên gọi khác: Lâm Thị Mỹ D, sinh năm 1970. Nơi đăng ký HKTT: ấp P, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở hiện nay: ấp S, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm S sinh năm 1932 và bà Lý Thị S sinh năm 1941; có chồng là Phan Văn S sinh năm 1969 và 05 người con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: 01, ngày 23/12/2016 bị Công an tỉnh Sóc Trăng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 7.500.000 đồng về hành vi “Dùng nhà, chỗ ở của mình hoặc phương tiện, địa điểm khác để chứa bạc”; bị tạm giữ từ ngày 28/7/2017 đến ngày 31/7/2017 chuyển sang tạm giam cho đến nay. (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Trần Văn D; Sinh năm: 1972; Nơi cư trú: ấp H, thị trấn N, huyện P, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

2. Ông Huỳnh Quang Đ; Sinh năm: 1963; Nơi cư trú: đường Đ, khóm x, phường x, thành phố T, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

3. Bà Huỳnh Thị K (tên gọi khác: H); Sinh năm: 1960; Nơi cư trú: ấp A, xã M, huyện S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

4. Bà Phạm Thị C; Sinh năm: 1970; Nơi cư trú: ấp H, thị trấn N, huyện P, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

5. Ông Đặng Văn T; Sinh năm: 1972; Nơi cư trú: ấp A, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

6. Ông Nguyễn Văn C; Sinh năm: 1982; Nơi cư trú: ấp P, thị trấn N, huyện P, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

7. Ông Lý Văn Đ; Sinh năm: 1979; Nơi cư trú: ấp P, thị trấn N, huyện P, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

8. Bà Trần Thị H; Sinh năm: 1965; Nơi cư trú: ấp T, xã M, huyện S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị T; Sinh năm: 1972; Nơi cư trú: ấp P, thị trấn N, huyện P, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

2. Ông Thạch H; Sinh năm: 1987; Nơi cư trú: đường Đ, khóm x, phường x, thành phố T, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

3. Bà Thạch Lê Tuyết L ; Sinh năm: 1985; Nơi cư trú : ấp P, thị trấn N, huyện P, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

4. Ông Nguyễn Hoàng U; Sinh năm: 1958; Nơi cư trú: ấp S, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

5. Bà Trương Ngọc A; Sinh năm: 1986; Nơi cư trú : đường S, khóm x, phường x, thành phố T, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

6. Ông Phan Văn S; Sinh năm: 1969; Nơi cư trú: ấp S, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt).

7. Bà Lê Thị Bạch C; Sinh năm: 1952; Nơi cư trú: ấp S, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

8. Bà Đoàn Thị M; Sinh năm: 1979; Nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện X, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

9. Ông Lưu Nhựt C; Sinh năm: 1983; Nơi cư trú: đường Đ, phường x, thành phố x, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

10. Ông Trần Tấn Đ; Sinh năm: 1982; Nơi cư trú: ấp H, thị trấn N, huyện P, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

11. Ông Huỳnh Văn C; Sinh năm: 1982; Nơi cư trú: ấp H, thị trấn N, huyện P, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

12. Ông Phan Văn T; Sinh năm: 1993; Nơi cư trú: ấp S, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

13. Bà Lê Thị Bé H; Sinh năm: 1980; Nơi cư trú: ấp P, thị trấn N, huyện P, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

14. Bà Nguyễn Thị L; Sinh năm: 1977; Nơi cư trú: ấp H, thị trấn N, huyện P, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 27/7/2017, bị cáo Lâm Thị H (tên gọi khác: Lâm Thị Mỹ D) đang ở nhà số x, ấp S, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng thì có một số người đến nhà của H, gồm: ông Trần Văn D, ông Huỳnh Quang Đ, bà Huỳnh Thị K, bà Phạm Thị C, ông Đặng Văn T, ông Nguyễn Văn C, ông Lý Văn Đ, bà Trần Thị Thu H, những người này đến nhà H và chơi bài binh 06 lá ăn thua bằng tiền, H lấy 01 cái lon coca bằng nhựa màu xanh, chiều cao 11cm, bề hoành 29cm để chỗ sòng bài, mục đích là khi người chơi bài thắng ván bài thì bỏ tiền (tiền xâu) vào trong lon coca cho H thu số tiền này. Trong lúc đánh bài thì ông Huỳnh Quang Đ bỏ vào trong lon coca 5.000 đồng và bà Phạm Thị C bỏ vào trong lon coca số tiền 10.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 05 phút cùng ngày 27/7/2017, Công an huyện Long Phú phối hợp cùng Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng bắt quả tang những người có tên nêu trên về hành vi chơi bài binh 06 lá ăn thua bằng tiền, H có hành vi dùng nhà ở của mình chứa người khác chơi bài binh ăn thua bằng tiền và có thu tiền từ những người đánh bạc (tiền xâu).

Về vật chứng vụ án : Cơ quan điều tra đã thu giữ và chưa xử lý các vật chứng vụ án gồm : 01 cái lon coca bằng nhựa màu xanh, chiều cao 11cm, bề hoành 29cm; 02 chiếc chiếu nilon thu được tại nhà sau ; 01 chiếc chiếu lát thu được tại sân nhà; 39 lá bài tây thu được tại chiếu ngoài sân ; 04 bộ bài tây đã qua sử dụng và 06 bộ bài tây chưa sử dụng thu được tại nhà sau ; số tiền thu giữ tại nhà H gồm: tại vách lá trong buồng 4.535.000 đồng, tại giường ngủ trước nhà 3.800.000 đồng; tại nhà tắm trong nhà 2.100.000 đồng, tại chiếu đánh bạc trước sân 1.400.000 đồng; số tiền 56.000 đồng thu giữ trong người ông Huỳnh Quang Đ; số tiền 40.000 đồng thu giữ trong người bà Huỳnh Thị K ; số tiền 30.000 đồng thu giữ trong người bà Phạm Thị C ; số tiền 1.050.000 đồng thu giữ trong người ông Lý Văn Đ; số tiền 200.000 đồng thu giữ trong người ông Nguyễn Văn C.

Tại bản cáo trạng số: 25/QĐ-KSĐT, ngày 31/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng để xét xử Lâm Thị H (tên gọi khác: Lâm Thị Mỹ D) về tội “Gá bạc” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 1999).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lâm Thị H (tên gọi khác: Lâm Thị Mỹ D) đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã nêu trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Ngoài ra, bị cáo H còn khai nhận ngoài lần bị bắt quả tang thì trước đó H còn có 02 lần cho những người khác đánh bài ăn thua bằng tiền tại nhà của H và H có thu tiền của những người này, một lần thu được 80.000 đồng và một lần thu được 115.000 đồng

nhưng H không nhớ rõ thời gian và danh tính của những người chơi đánh bạc tại nhà H trong 02 lần này.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lâm Thị H (tên gọi khác: Lâm Thị Mỹ D) đủ yếu tố cấu thành tội “Gá bạc” và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lâm Thị H (tên gọi khác: Lâm Thị Mỹ D) phạm tội “Gá bạc” và áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 7, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015) xử phạt bị cáo Lâm Thị H (tên gọi khác: Lâm Thị Mỹ D) từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng, tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền bị cáo H giao nộp, các số tiền thu giữ được tại nhà bị cáo H và các số tiền thu giữ trong người ông Huỳnh Quang Đ, bà Huỳnh Thị K, bà Phạm Thị C, ông Lý Văn Đ, ông Nguyễn Văn C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Long Phú, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và vắng mặt những người làm chứng. Xét sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ vào các điều 292, 293 và 299 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Thị H (tên gọi khác: Lâm Thị Mỹ D) thừa nhận: Vào khoảng 15 giờ ngày 27/7/2017, tại nhà của bị cáo H số x, ấp P, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo đã thực hiện hành vi dùng nhà ở của mình chứa những người đánh bạc ăn thua bằng tiền trái phép (đánh bài binh 06 lá), gồm: ông Trần Văn D, ông Huỳnh Quang Đ, bà Huỳnh Thị K, bà Phạm Thị C, ông Đặng Văn T, ông Nguyễn Văn C, ông Lý Văn Đ, bà Trần Thị Thu H nhằm mục đích thu lợi bất chính (thu tiền xâu) của những người đánh bạc, bị cáo lấy 01 cái lon coca bằng nhựa màu xanh, chiều cao 11cm, bề hoành 29cm để chõ sòng bạc, trong lúc đánh bạc thì ông Đ bỏ vào trong lon coca số tiền 5.000 đồng và bà C bỏ vào trong lon coca số tiền 10.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 05 phút cùng ngày 27/7/2017,

Công an huyện Long Phú phối hợp cùng Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng đã bắt quả tang bị cáo H và những người đánh bạc có tên nêu trên

[4] Đối với lời khai nhận tội và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy, lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại Cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi “Dùng nhà, chỗ ở của mình hoặc phương tiện, địa điểm khác để chứa bạc” và chấp hành xong ngày 03/01/2017, tính đến ngày bị bắt quả tang 27/7/2017 thì bị cáo chưa đủ thời gian để được xóa tiền sự nên bị cáo đã nhận thức được rằng việc dùng nhà ở của mình chứa những người đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền nhằm mục đích thu lợi bất chính của những người đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Mặt khác, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện là người bình thường có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã thực hiện đã cấu thành tội “Gà bạc” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999. Vì vậy, cáo trạng số: 25/QĐ-KSĐT, ngày 31/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú truy tố bị cáo Lâm Thị H về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh tại địa phương và xâm hại đến chế độ quản lý nhà nước về trật tự trị an xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới có đủ điều kiện và thời gian cải tạo, rèn dũa và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đảm bảo công tác phòng chống tội phạm tại địa phương và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nhận thấy: Bị cáo là một người phụ nữ không biết chữ nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ và chưa xử lý các vật chứng vụ án gồm:

01 (Một) cái lon coca bằng nhựa màu xanh, chiều cao 11cm, bề hoành 29cm; 02 (Hai) chiếc chiếu nilon; 01 (Một) chiếc chiếu lát; 39 (Ba mươi chín) lá bài tây; 04 (Bốn) bộ bài tây đã qua sử dụng; 06 (Sáu) bộ bài tây chưa sử dụng. Xét thấy, các vật chứng nêu trên là công cụ phạm tội hiện không còn giá trị sử dụng, nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền thu giữ tại các vị trí trong nhà của bị cáo tại thời điểm bắt quả tang, cụ thể: Tại vách lá trong buồng là 4.535.000 đồng, tại giường ngủ trước

nhà là 3.800.000 đồng, tại nhà tắm trong nhà là 2.100.000 đồng. Xét thấy, quá trình điều tra xác định được số tiền này của những người đánh bạc bỏ chạy để lại tại thời điểm bắt quả tang và không xác định được chủ sở hữu, đồng thời tại phiên tòa bị cáo cũng khẳng định số tiền nêu trên là của những người đánh bạc bỏ chạy để lại nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu, sung quỹ.

Đối với số tiền thu giữ tại chiếu đánh bạc trước sân nhà bị cáo tại thời điểm bắt quả tang là 1.400.000 đồng, số tiền 56.000 đồng thu giữ trong người ông Huỳnh Quang Đ, số tiền 40.000 đồng thu giữ trong người bà Huỳnh Thị K, số tiền 30.000 đồng thu giữ trong người bà Phạm Thị C, số tiền 1.050.000 đồng thu giữ trong người ông Lý Văn Đ, số tiền 200.000 đồng thu giữ trong người ông Nguyễn Văn C và số tiền 02 lần chứa bạc trước khi bị bắt quả tang mà bị cáo Hiền giao nộp là 195.000 đồng. Xét thấy, các số tiền trên dùng vào việc đánh bạc và thu lợi từ việc đánh bạc, số tiền 195.000 đồng bị cáo thu lợi bất chính do phạm tội mà có nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu, sung quỹ.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú ngày 16/10/2017)

Đối với số tiền 15.000 đồng mà ông Huỳnh Quang Đ và bà Phạm Thị C bỏ vào trong lon coca tại lúc đánh bạc thì Cơ quan điều tra không thu giữ được và không chứng minh được bị cáo đã thu giữ nên không có cơ sở buộc bị cáo nộp lại để sung quỹ.

[7] Đối với việc bị cáo khai nhận trước khi bị bắt quả tang thì bị cáo còn có 02 lần thực hiện hành vi chứa những người khác đánh bạc ăn thua bằng tiền trái phép nhằm mục đích thu lợi bất chính (thu tiền xâu), một lần bị cáo thu được số tiền 80.000 đồng và một lần bị cáo thu được số tiền 115.000 đồng. Quá trình điều tra không chứng minh được thời gian bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không xác định được danh tính của những người đánh bạc và không thu giữ được tang vật nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về 02 lần phạm tội này là đúng quy định của pháp luật.

[7] Đối với ông Trần Văn D, ông Huỳnh Quang Đ, bà Huỳnh Thị K, bà Phạm Thị C, ông Đặng Văn T, ông Nguyễn Văn C, ông Lý Văn Đ và bà Trần Thị Thu H đã có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền (đánh bài binh 06 lá) bị bắt quả tang ngày 27/7/2017 tại nhà của bị cáo Lâm Thị H. Quá trình điều tra xác định được tại thời điểm bắt quả tang số tiền những người này dùng vào việc đánh bạc thu được tại chiếu bạc là 1.400.000 đồng nên chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với họ về hành vi “Đánh bạc” nhưng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với họ là đúng quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lâm Thị H (tên gọi khác: Lâm Thị Mỹ D) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Thị H (tên gọi khác: Lâm Thị Mỹ D) phạm tội “Gà bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; khoản 2 Điều 7, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Phạt bị cáo Lâm Thị H (tên gọi khác: Lâm Thị Mỹ D) 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28 tháng 7 năm 2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các điểm a, b và c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) cái lon coca bằng nhựa màu xanh, chiều cao 11cm, bề hoành 29cm; 02 (Hai) chiếc chiếu nilon; 01 (Một) chiếc chiếu lát; 39 (Ba mươi chín) lá bài tây; 04 (Bốn) bộ bài tây đã qua sử dụng; 06 (Sáu) bộ bài tây chưa sử dụng.

Tịch thu, sung quỹ: Số tiền thu giữ tại các vị trí nhà bị cáo Lâm Thị H tại thời điểm bắt quả tang, cụ thể: số tiền 4.535.000 đồng, số tiền 3.800.000 đồng, số tiền 2.100.000 đồng; số tiền thu tại chiếu bạc trước sân là 1.400.000 đồng; số tiền bị cáo Hiền giao nộp là 195.000 đồng theo biên lai thu tiền số 007278 ngày 16/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú; số tiền 56.000 đồng thu giữ trong người ông Huỳnh Quang Đ, số tiền 40.000 đồng thu giữ trong người bà Huỳnh Thị K, số tiền 30.000 đồng thu giữ trong người bà Phạm Thị C, số tiền 1.050.000 đồng thu giữ trong người ông Lý Văn Đ, số tiền 200.000 đồng thu giữ trong người ông Nguyễn Văn C.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú ngày 16/10/2017).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử buộc bị cáo Lâm Thị H (tên gọi khác: Lâm Thị Mỹ D) chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Long Phú;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- CQĐT CA huyện Long Phú;
- Cơ quan THAHS CA huyện Long Phú;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (PKTNV-THA).
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Thị Cẩm Nhung